

# THƯ VIỆN TỈNH, THÀNH PHỐ NƯỚC TA THÔNG TIN CHO CÔNG TÁC QUẢN LÝ, Nghiên cứu khoa học và sản xuất

**T**rong những năm qua, các thư viện tỉnh, thành phố nước ta đã tiến hành nhiều hoạt động nhằm tạo ra những sản phẩm và dịch vụ thông tin phục vụ cán bộ quản lý, nghiên cứu khoa học và sản xuất tại địa phương. Tuy nhiên, ngành thư viện công cộng từ trước tới nay chưa tổ chức việc tổng kết, đánh giá những việc làm được và chưa làm được trong hoạt động này... Bài viết này đề cập tới hiện trạng hoạt động thông tin phục vụ công tác quản lý, nghiên cứu khoa học, sản xuất ở địa phương và đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường hoạt động này trong những năm sắp tới.

## **I. Thực trạng tổ chức sản phẩm và dịch vụ thông tin của các thư viện tỉnh, thành phố**

### **1. Sản phẩm thông tin phục vụ công tác quản lý, nghiên cứu khoa học và sản xuất những năm qua**

#### *a. Hệ thống mục lục truyền thống*

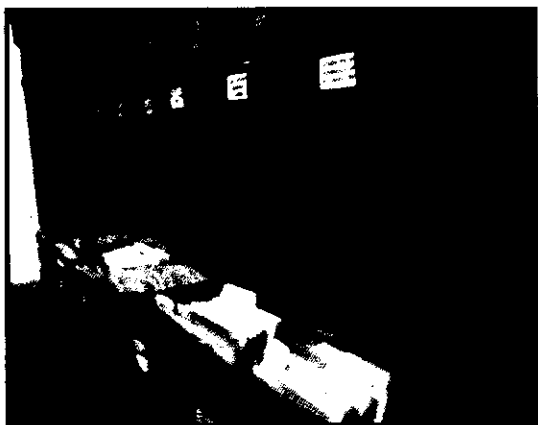
Hệ thống mục lục là một sản phẩm quan trọng của các thư viện công cộng (TVCC), được xây dựng từ khi thành lập các thư viện này. Những năm gần đây, do các thư viện tỉnh, thành phố tạo lập các mục lục đọc máy nên hệ thống mục lục này có một số biến động. Nhiều thư viện đã không bổ sung đầy đủ các phích

vào hộp mục lục truyền thống, mà chỉ đưa vào các phích mô tả chính. Một số thư viện khác đang có ý định dùng việc bổ sung phích mới vào các mục lục này, hay nói theo cách nói dân dã: đóng các mục lục truyền thống lại.

*b. Cơ sở dữ liệu:* Bên cạnh mục lục truyền thống, hiện nay 100% thư viện tỉnh, thành phố đều tạo lập CSDL thư mục cho tài liệu trong thư viện mình. Tuy nhiên, số lượng các CSDL tại các thư viện tỉnh, thành phố cũng rất khác nhau, có thư viện có tới 6 CSDL như Thư viện tỉnh Phú Yên nhưng có những thư viện chỉ có 1 đến 2 CSDL.

CSDL thư mục quan trọng nhất của các thư viện là CSDL về sách (STVT), tiếp đó là CSDL về báo, tạp chí, CSDL địa chí. Cho tới nay, hầu hết các thư viện đã hồi cố kho sách và tạo lập được CSDL sách từ vài nghìn đến vài chục nghìn biểu ghi.

CSDL địa chí cũng được các thư viện thường xuyên cập nhật, bổ sung. CSDL địa chí của Phú Yên hiện có trên 30.000 biểu ghi, Thư viện Hà Nội có trên 12.000 biểu ghi. Các thư viện cũng quan tâm xây dựng CSDL báo - tạp chí và các bài trích báo, tạp chí nói về địa phương như thư viện tỉnh: Cần Thơ, Phú Yên, Lạng Sơn, Thanh Hóa, Phú Thọ, Vĩnh Phúc...



Ảnh minh họa

Ảnh: H.M

**CSDL toàn văn:** Đây là loại hình CSDL mới đối với hệ thống TVCC, số lượng CSDL toàn văn tại các TVCC không nhiều, chủ yếu là các bài báo, tạp chí nói về địa phương, một số thư viện tỉnh, thành phố đã xây dựng các CSDL toàn văn ở cấp độ khác nhau như: Hà Nội, Gia Lai, Hà Tĩnh, Ninh Thuận, Lâm Đồng, TP. Hồ Chí Minh...

Bên cạnh các CSDL, gần 2/3 số thư viện tỉnh, thành phố đã kết nối Internet, có thể truy cập, sử dụng tài liệu điện tử và tra cứu các sản phẩm thông tin của nhau thông qua tra cứu OPAC.

### c. Các loại thư mục

- **Thư mục các bài báo, tạp chí trung ương viết về địa phương:** Trước nhu cầu thông tin của đồng đảo bạn đọc trong đó có các nhà lãnh đạo Đảng, chính quyền ở địa phương... các thư viện tỉnh, thành phố đang từng bước đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các sản phẩm thông tin của mình. Hầu hết các thư viện tỉnh, thành phố đều tiến hành biên soạn thư mục **"Các bài báo, tạp chí nói về địa phương qua báo chí Trung ương"**. Nhiều thư viện đã tiến hành biên soạn sản phẩm này dưới dạng thư mục hoặc toàn văn (Thanh Hóa, Sơn La, Cao Bằng, Gia Lai...) được người dùng tin

đánh giá cao và có phản hồi tốt.

- **Thư mục chuyên đề:** Tất cả các thư viện đều tổ chức biên soạn các thư mục chuyên đề. Nếu như trước đây, hàng năm các thư viện đều biên soạn một số loại thư mục nhân các ngày lễ, ngày kỷ niệm những sự kiện lớn của đất nước cũng như của địa phương, những nhân vật lịch sử và coi đó là công việc phải làm mà không quan tâm đến hiệu quả sử dụng của chúng thì hiện nay các thư viện đã thay đổi cách thức biên soạn, tập trung biên soạn các thư mục phục vụ các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương như: *Thư mục toàn văn các bài báo nghiên cứu về công tác trùng tu – tôn tạo khu di tích lịch sử Lam Kinh (Thanh Hóa); "Các tiến bộ khoa học kỹ thuật có thể ứng dụng trên đất Hà Nam" (Hà Nam); Lễ hội Nam Định, Thư mục về di tích Phủ Dầy (Nam Định)...* Thư viện huyện Duy Xuyên (Quảng Nam) lập thư mục giới thiệu theo chuyên đề phục vụ cho lãnh đạo, các nhà quản lý về văn hóa, con người, khí hậu, đất đai, thổ nhưỡng phục vụ cho việc đầu tư vào Quảng Nam. Thư viện huyện Quỳnh Lưu (Nghệ An) biên soạn một số thư mục như: *Thư mục Quỳnh Lưu trên đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông thôn, Thư mục chăn nuôi gia cầm, Thư mục xóa đói giảm nghèo...*

- **Thư mục thông báo sách mới:** Đây là loại thư mục hầu hết các thư viện công cộng đều biên soạn. Thư mục thông báo sách mới thường có hai dạng:

+ Danh mục dưới dạng thư mục.

+ Chụp bìa của một số cuốn sách mới và thông tin trên bảng.

Các tỉnh thuộc khu vực Đồng bằng sông Cửu Long như An Giang, Vĩnh Long, Long An, Trà Vinh... thực hiện rất tốt hình thức này.

- **Thư mục địa chí:**

Nếu như những năm 90 chỉ một số tỉnh có vốn tài liệu địa chí phát triển như Vĩnh Phúc (trên 4.000 tài liệu), Bình Dương (trên 5.000 tài liệu), Thanh Hóa (trên 6.000 tài liệu), Hà Nội (trên 12.000 tài liệu), Bình Thuận (gần 5.000 tài liệu)... thì hiện nay số tài liệu địa chí tại các tỉnh tăng lên rất nhiều. Đa số các thư viện tỉnh, thành phố đều tiến hành biên soạn thư mục địa chí. Đây là loại hình thư mục có giá trị phục vụ cho mục đích nghiên cứu về địa phương, phục vụ các đề tài nghiên cứu khoa học và phát triển kinh tế vùng miền. Tùy mức độ và quy mô khác nhau, các thư viện thường biên soạn một số loại thư mục địa chí cơ bản:

+ Thư mục địa chí tổng quát:

Loại thư mục này nhằm phục vụ rộng rãi cho mọi đối tượng người đọc ở địa phương, nhất là những người đang quan tâm nghiên cứu, tìm hiểu về địa phương ở tất cả các mặt: lịch sử, địa lý, chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế, văn hóa, nghệ thuật..., trong đó có những cán bộ lãnh đạo Đảng và chính quyền, cán bộ quản lý, chỉ đạo các cơ quan đầu ngành, các nhà nghiên cứu tại địa phương. Thời gian qua, nhiều thư viện công cộng đã và đang biên soạn các thư mục địa chí tổng quát với quy mô lớn như: *Thư mục địa chí Sài Gòn - Tp. Hồ Chí Minh* với 4.260 tài liệu; thư mục "*Hải Phòng thiên nhiên, đất nước, con người*"; "*Tổng tập thư mục địa chí Phú Thọ*" với hơn 4.200 tư liệu...

+ Thư mục địa chí chuyên đề:

Tập trung phản ánh về từng lĩnh vực, từng chủ đề đa dạng, liên quan tới các vấn đề kinh tế, điều kiện tự nhiên, tài nguyên, lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán, dân tộc ở địa phương như một số thư mục: *Thư mục về chiến thắng Bạch Đằng*, *Thư mục về danh nhân Nguyễn Bình Khiêm*...

d. Các bản tin: Do hạn chế về năng

lực cán bộ, cơ sở vật chất, kinh phí, việc xây dựng, phát triển các bản tin, một loại hình sản phẩm thông tin quan trọng chưa được các thư viện quan tâm.

Hiện nay mới có một số thư viện tỉnh, thành phố có loại hình sản phẩm này như: *Thông tin chọn lọc*, *Bản tin nông thôn đổi mới* (Bà Rịa - Vũng Tàu) "*Tin chọn lọc*" (Đồng Nai); *Bản tin pháp luật* (Khánh Hòa)... Các bản tin trên cung cấp tình hình nông nghiệp, những kinh nghiệm, các điển hình tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh trong nông, lâm, ngư nghiệp, về chăm sóc và lựa chọn các giống cây trồng, vật nuôi phù hợp giúp bà con nông dân có định hướng đúng trong sản xuất và kinh doanh.

e. Website: Hiện tại khoảng hơn 20 thư viện tỉnh, thành phố có Website riêng. Ngoài một số Website hình thức và nội dung còn đơn điệu, chưa kết nối Internet thì đã có một số Website giới thiệu về thư viện, các loại hình sản phẩm và dịch vụ của thư viện với hình thức đẹp, nội dung khá phong phú như: TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội, Bà Rịa - Vũng Tàu... Thư viện Hải Phòng đã cập nhật hàng ngày thư mục trích báo, tạp chí: "*Hải Phòng trên con đường công nghiệp hóa - hiện đại hóa*"; Thư viện Tiên Giang đưa thông tin về pháp luật, sản phẩm thông tin phục vụ công tác quản lý, danh mục thông báo sách mới, thư mục chuyên đề lên Website. Hầu hết các Website có kết nối Internet đều đưa CSDL thư mục của mình lên mạng và liên kết với Website của các thư viện trong cùng hệ thống cũng như các trung tâm thông tin - thư viện khác để bạn đọc tra cứu. Đây là hình thức phục vụ rất hữu hiệu đối với đối tượng bạn đọc là cán bộ lãnh đạo, các nhà khoa học, các nhà chuyên môn... Đây là nhóm bạn đọc có trình độ cao, sử dụng thành thạo các dịch vụ hiện đại, và hầu hết đều có máy tính kết nối Internet... mang lại hiệu quả

rất cao, tra cứu nhanh, nhiều thông tin, cùng một lúc có thể có thông tin ở nhiều cơ quan thông tin - thư viện.

## **2. Dịch vụ thông tin phục vụ công tác quản lý, nghiên cứu khoa học và sản xuất**

### **a. Dịch vụ cung cấp tài liệu**

- *Đọc tài liệu tại chỗ*: Bên cạnh các hình thức phục vụ truyền thống như phòng đọc theo hình thức kho đóng, các thư viện đã tổ chức phòng đọc tự chọn. Nếu như trước kia chỉ một vài thư viện lớn như TP. Hồ Chí Minh, Cần Thơ... thì hiện nay hầu hết các thư viện tỉnh đều tổ chức hình thức dịch vụ này. Đối tượng bạn đọc là các nhà lãnh đạo, quản lý, các nhà chuyên môn chiếm từ 30% đến 35% tổng số bạn đọc, cá biệt có nơi chỉ chiếm 6% như Lâm Đồng. Một số thư viện đã có những hình thức phục vụ đối tượng bạn đọc này như: đưa sách đến tận nơi làm việc, tổ chức các chi nhánh tại các cơ quan lãnh đạo của địa phương (Nam Định, Thanh Hóa...).

Một hình thức mới trong thời gian gần đây của các thư viện là tổ chức các phòng đọc đa phương tiện, như Thư viện KHTH TP. Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Khánh Hòa, Phú Yên, Bình Định, Phú Thọ... Nếu như trước đây vốn tài liệu của các phòng đọc đa phương tiện còn nghèo nàn, đến nay đã phong phú hơn với hàng trăm đĩa CD-ROM, băng hình, băng nhạc, cùng với hàng chục máy tính kết nối Internet. Hiệu quả hoạt động của các phòng đọc đa phương tiện là khá lớn, phù hợp với đối tượng bạn đọc là các nhà quản lý, các nhà khoa học và sản xuất. Một số thư viện còn tự mình tạo lập nên các nguồn tin điện tử, chủ yếu là tài liệu địa chí để đưa lên mạng phục vụ người dùng như: Thư viện Lâm Đồng, Thừa Thiên Huế...

- *Mượn tài liệu về nhà*: Đây là loại hình dịch vụ được tất cả các thư viện công

cộng sử dụng, nhất là đối với đối tượng bạn đọc là các nhà lãnh đạo, các nhà khoa học, các chủ doanh nghiệp vốn rất ít thời gian để đến thư viện. Ngoài việc cho mượn tài liệu tại thư viện, một số thư viện đã sử dụng hình thức mượn liên thư viện khi tài liệu tại thư viện không đáp ứng được yêu cầu của bạn đọc. Tuy nhiên mức phổ biến các dịch vụ này chưa cao.

- *Cung cấp bản sao tài liệu gốc*: Đây cũng là dịch vụ khá phù hợp với đối tượng người dùng tin là cán bộ quản lý, cán bộ lãnh đạo các ban ngành, các nhà chuyên môn. Về bản chất, đây là loại hình dịch vụ giúp người dùng tin khai thác thông tin theo yêu cầu riêng của mình. Hiện nay, dịch vụ cung cấp bản sao tài liệu gốc ngày càng được chú trọng và phát triển, bởi nó giúp người đọc tiết kiệm thời gian, giảm tải cho thư viện. Tại các thư viện công cộng, hầu hết các thư viện đều có dịch vụ photocopy tài liệu, nhiều thư viện còn trang bị máy scan để số hóa tài liệu với chất lượng cao hơn...

### **b. Dịch vụ cung cấp thông tin theo yêu cầu**

- *Dịch vụ hỏi - đáp*: Là loại hình dịch vụ đáp ứng được yêu cầu nhanh, kịp thời, thích hợp với nhu cầu tin cụ thể của đội ngũ người dùng tin là cán bộ quản lý, những nhà khoa học, người sản xuất. Nhu cầu tin của dịch vụ này là các vấn đề về dữ kiện, dữ liệu, nhân vật, sự kiện hoặc những vấn đề liên quan cụ thể tới địa phương. Đã có nhiều thư viện thực hiện dịch vụ thông tin này tiêu biểu là Thư viện tỉnh Tiền Giang, Hải Phòng, Hà Nội, Thanh Hóa...

- *Thông tin có chọn lọc*: Dịch vụ này đã được thực hiện từ nhiều năm nay, nhưng chưa phổ biến, chủ yếu là cung cấp thông tin có chọn lọc, các tài liệu đặc biệt cho các cấp lãnh đạo, quản lý,

cán bộ tham gia nghiên cứu các đề tài nghiên cứu... Một số thư viện thực hiện hình thức dịch vụ này khá tốt như: Cần Thơ, Điện Biên, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai... Nhưng nhìn chung, các thư viện thực hiện dịch vụ này chưa tốt, còn thụ động, chỉ thực hiện khi có yêu cầu...

### *c. Dịch vụ trao đổi thông tin*

- *Hội thảo*: Các thư viện đã tổ chức thường xuyên các hội nghị bạn đọc để lắng nghe, tiếp nhận những đóng góp của bạn đọc nhằm cải tiến chất lượng phục vụ của thư viện ngày một tốt hơn. Đây cũng là dịp để bạn đọc có cơ hội nắm bắt được các thông tin về hoạt động của thư viện. Các thư viện thường xuyên tổ chức các câu lạc bộ hoạt động theo sở thích. Có rất nhiều dạng câu lạc bộ khác nhau, phản ánh những sở thích đa dạng của bạn đọc như: Hội làm vườn, cây cảnh, câu lạc bộ 50 triệu đồng/ha... Trong các hội nghị, hội thảo chuyên đề của các ngành chuyên môn diễn ra trên địa bàn, các thư viện tỉnh, thành phố đã chủ động cung cấp tài liệu dưới dạng thư mục, danh mục hoặc tài liệu gốc phục vụ cho nội dung của hội nghị.

- *Triển lãm tài liệu, tổ chức các hội thi*: được rất nhiều thư viện tỉnh, thành phố triển khai và cũng là hình thức quảng bá tốt nhất về thư viện cũng như nguồn lực thông tin của thư viện.

Các thư viện đã tổ chức rất tốt và thường xuyên các cuộc triển lãm sách báo nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện trọng đại của đất nước và địa phương như triển lãm báo Xuân, ngày thành lập Đảng, ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh...

Tổ chức các hội thi thiếu nhi kể chuyện theo sách hàng năm, hội thi tìm hiểu về những vấn đề, đề tài nhất định như: thi tìm hiểu "50 năm nước CHXHCN Việt Nam"... đã thu hút được

nhiều bạn đọc tham gia.

- *Dịch vụ tư vấn thông tin cho người dùng tin và hướng dẫn sử dụng thư viện*: cung cấp các hoạt động trợ giúp và tư vấn thông tin, hỗ trợ người dùng tin khai thác, sử dụng thông tin và sử dụng thư viện một cách hiệu quả nhất. Hiện nay các thư viện đã triển khai dịch vụ này, tuy nhiên cũng chỉ dừng lại ở hình thức tư vấn khi bạn đọc có yêu cầu, chưa tổ chức các buổi hướng dẫn sử dụng thư viện cho người dùng tin.

### **3. Phối hợp hoạt động dịch vụ thông tin**

Nhiều thư viện tỉnh, thành phố đã phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức ở địa phương để tổ chức trưng bày, triển lãm sách, kể chuyện sách, vẽ tranh theo sách nhân một dịp kỷ niệm hoặc theo một chủ đề nào đó; hay phối hợp với Đài phát thanh và truyền hình tỉnh, thành mở chuyên mục giới thiệu sách, điểm sách, cung cấp thông tin phục vụ các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa của tỉnh. Các thư viện làm rất tốt công tác này như: Cà Mau, Hải Phòng, Vĩnh Long, Tây Ninh, An Giang...

Một số thư viện phối hợp tốt với các cơ quan trên trong tỉnh để thúc đẩy hoạt động thông tin-tra cứu, cũng như tạo ra những sản phẩm và dịch vụ thông tin chất lượng hơn: Thư viện tỉnh Hải Dương phối hợp với Sở Khoa học Công nghệ, Hội Sử học và Bảo tàng Hải Dương nghiên cứu biên soạn: Địa chí Hải Dương, Tiến sĩ nho học Hải Dương, Hải Dương di tích lịch sử và danh thắng; Thư viện Huế phối hợp với Công ty viễn thông Huế chuyển tải dữ liệu số của thư mục "Di tích lịch sử văn hoá cấp Quốc gia Thừa Thiên Huế" lên mạng Internet thông qua báo điện tử Netcodo - thu hút được số lượng lớn người truy cập, phối hợp với Ban Tôn giáo Tỉnh ủy để xây dựng thư mục điện tử "Chùa Huế", Thư

viện Quảng Nam liên kết với Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn soạn thư mục theo từng đề tài giới thiệu cây, giống con vật nuôi, thâm canh mùa vụ...

Các thư viện tỉnh, thành cũng đã kết hợp với các cơ quan khác trong việc cung cấp tài liệu cho các đề tài nghiên cứu, nhưng chưa chú ý phối hợp, để tạo ra các sản phẩm và dịch vụ thông tin chung có chất lượng.

#### **4. Nhận xét, đánh giá**

Các thư viện công cộng đã từng bước thay đổi cách nghĩ, cách làm để tạo nên những sản phẩm và dịch vụ thông tin tốt nhất phục vụ cho việc quản lý, nghiên cứu khoa học, phát triển sản xuất tại địa phương. Đã triển khai áp dụng các công nghệ hiện đại để tạo nên những sản phẩm có giá trị thực tiễn cao, đáp ứng cho công cuộc phát triển, đổi mới của đất nước.

##### **\* Ưu điểm**

- Các sản phẩm và dịch vụ thông tin của các thư viện tỉnh, thành phố trong thời gian qua đã đáp ứng tương đối tốt nhu cầu thông tin của người dùng tin. Đặc biệt là các sản phẩm "Bài trích báo, tạp chí trung ương về địa phương qua báo chí trung ương" đã phần nào đáp ứng được nhu cầu tin của đối tượng là cán bộ quản lý, nhà nghiên cứu và có sự phản hồi tương đối tốt từ phía người dùng tin.

- Dịch vụ thông tin - thư viện tại các thư viện không thu phí nên đã tạo điều kiện thuận lợi và thu hút người dùng tin đến thư viện

- Các thư viện đã chú trọng đến hoạt động cung cấp thông tin cho công tác quản lý, từng bước hình thành hình thức phục vụ người đọc có chọn lọc. Từ thiên về chức năng lưu trữ, bảo quản, hình thức phục vụ thụ động đã bước đầu chuyển sang khai thác nội dung nguồn

tư liệu và hoạt động phục vụ chủ động, hướng tới đối tượng. Đây là một động thái tích cực của các thư viện tỉnh, thành trong nước trước thực tế còn khó khăn về chất lượng và số lượng của cán bộ thư viện.

- Phần lớn các thư viện tỉnh, thành phố đã ứng dụng CNTT vào hoạt động thư viện và tạo ra những đột phá mới mà nếu không có CNTT sẽ không tạo được những thành quả như hiện nay: quản lý vốn tài liệu, tra cứu CSDL, biên soạn các sản phẩm thông tin...

##### **\* Hạn chế**

- Kinh phí đầu tư cho thư viện thấp, cơ sở vật chất, trang thiết bị hỗ trợ cho việc thực hiện các dịch vụ thông tin còn nghèo nàn.

- Nguồn lực thông tin tại các thư viện tỉnh, thành phố nói chung còn hạn hẹp, chưa đáp ứng nhu cầu tin của người dùng tin, đặc biệt là tài liệu địa chí. Tài liệu điện tử còn quá ít, cơ sở dữ liệu còn đơn điệu, chủ yếu là CSDL thư mục.

- Mức độ ứng dụng công nghệ hiện đại vào quá trình thực hiện dịch vụ thông tin chưa cao.

- Các thư viện vẫn chú trọng thực hiện các dịch vụ truyền thống (đọc tài liệu tại chỗ, cho mượn tài liệu về nhà,...) mà chưa đầu tư nhiều cho các dịch vụ có thu.

- Phần lớn các sản phẩm và dịch vụ đều miễn phí nên chưa khuyến khích cán bộ trong việc tìm hiểu nhu cầu, xử lý tài liệu cũng như nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ...

- Đội ngũ cán bộ chỉ có nghiệp vụ thư viện, chưa được đào tạo về kỹ năng tìm kiếm, khai thác và đánh giá thị trường nên chưa đáp ứng được nhu cầu tin ngày càng phong phú và đa dạng của người dùng tin.

- Các thư viện hoạt động còn độc lập, chưa có sự kết hợp chặt chẽ với các sở ban ngành trong tỉnh để chia sẻ nguồn lực và tạo ra các sản phẩm, dịch vụ thông tin chung có chất lượng.

- Công tác thông tin phục vụ quản lý, nghiên cứu khoa học và sản xuất ở địa phương của phần lớn các thư viện tỉnh, thành phố còn chưa thật sự được đánh giá, nhìn nhận một cách đúng đắn và khoa học và chưa có một chiến lược marketing cụ thể để quảng bá cho các sản phẩm và dịch vụ thông tin.

## **II. Một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác thông tin phục vụ quản lý, nghiên cứu khoa học và sản xuất ở địa phương**

Từ những gì trình bày ở trên, các thư viện tỉnh, thành có thể áp dụng các giải pháp sau để nâng cao chất lượng công tác thông tin phục vụ quản lý, nghiên cứu khoa học, sản xuất ở địa phương mình. Trước mắt cần tạo lập các sản phẩm và dịch vụ thông tin phục vụ cho đối tượng bạn đọc là các nhà quản lý đứng đầu cấp tỉnh, cấp huyện, các đề tài nghiên cứu từ cấp tỉnh trở lên, các nhà sản xuất thuộc các ngành kinh tế mũi nhọn ở địa phương.

### **1. Tiến hành nghiên cứu thường xuyên nhu cầu thông tin**

Trước hết, thư viện tỉnh, thành phải nắm cho được số lượng, sự phân bố trên địa bàn tỉnh, các chức vụ lãnh đạo, chuyên môn của những người được đào tạo từ đại học trở lên ở địa phương.

Chúng ta cũng phải biết đường hướng phát triển, điều kiện khí hậu, tự nhiên, các thế mạnh và những ngành nghề sản xuất mũi nhọn ở địa phương mình.

Nghiên cứu kỹ các doanh nghiệp, các chủ trang trại, các hộ kinh tế gia đình lớn và vừa ở địa phương, các ngành nghề sản xuất, kinh doanh, sản phẩm chủ yếu.

Thứ hai, chúng ta phải nghiên cứu thường xuyên nhu cầu thông tin của độ ngũ các nhà quản lý, các nhà khoa học chuyên môn, các doanh nghiệp, các chủ trang trại, chủ sản xuất tiêu biểu. Đây là công việc rất quan trọng đối với viện và nhu cầu thông tin của các đối tượng bạn đọc này luôn đổi mới. Mặt khác, đối với các chức danh lãnh đạo do dân bầu hoặc được bổ nhiệm có thời hạn thì những người cụ thể đảm nhiệm các chức vụ đó cũng hay thay đổi, do đó nhu cầu thông tin có thể cũng thay đổi theo.

Việc nghiên cứu nhu cầu tin của đối tượng người dùng này có thể tiến hành bằng bảng hỏi, qua điện thoại hay qua mối liên hệ ngược giữa người cung cấp và người sử dụng thông tin.

Kết quả nghiên cứu này sẽ tạo nên một CSDL về người dùng đặc biệt của thư viện tỉnh, thành.

Thứ ba, phải nghiên cứu sự hiện diện, sản phẩm và dịch vụ thông tin của các trung tâm thông tin của nhà nước và của tư nhân. Khi nghiên cứu các cơ quan thông tin này phải tìm ra những sản phẩm nào chúng ta có thể cạnh tranh, sản phẩm nào chúng ta có thể phối hợp thực hiện. Các thư viện phải nghiên cứu cả các đài phát thanh, truyền hình của trung ương và địa phương, những chương trình nào có thể sử dụng lấy thông tin để cung cấp cho người sử dụng.

### **2. Tăng cường xây dựng và phát triển các nguồn lực thông tin**

Trong thời gian tới, hệ thống thư viện công cộng nên tăng cường và phát triển nguồn lực thông tin theo một số định hướng sau đây:

- Suu tập đối đa nguồn tài liệu địa chỉ nhằm xây dựng vốn tài liệu phong phú, có chất lượng. Suu tầm, lưu trữ các tài liệu bằng chữ dân tộc cổ, các tài liệu cổ,

những tài liệu có giá trị nghiên cứu lịch sử và địa chí văn hóa làng xã như gia phả, văn bia, thơ văn cổ và có kế hoạch bảo quản, lưu giữ chúng ở trạng thái tốt nhất.

- Tăng cường bổ sung tài liệu phục vụ cho công tác quản lý, nghiên cứu khoa học, sản xuất ở địa phương. Do sách về mảng đề tài này xuất bản ở nước ta chưa nhiều, chỉ khoảng 10% tổng số tên sách xuất bản trong năm, nên các thư viện phải đặc biệt khai thác các bài đăng trên các báo, tạp chí (photocopy, hoặc scan...).

- Ứng dụng công nghệ thông tin để xây dựng và phát triển các nguồn lực thông tin, số hóa tài liệu tại một số thư viện lớn, nhằm xây dựng nguồn lực thông tin phong phú, đa dạng.

- Bổ sung các tài liệu xám: các công trình nghiên cứu cấp bộ trở lên ở địa phương, luận án, luận văn, các kỷ yếu hội nghị, hội thảo liên quan tới địa phương... cũng như các tài liệu, thông tin, các ấn phẩm của các trung tâm thông tin đa ngành và chuyên ngành phù hợp với điều kiện của địa phương. Đối với các thư viện tỉnh, thành phố lớn có thể tăng cường bổ sung nguồn lực thông tin thông qua việc mua tài liệu, CSDL toàn văn bằng tiếng nước ngoài phục vụ cho các mục đích nghiên cứu phát triển kinh tế tại địa phương...

- Xã hội hóa việc tăng cường và phát triển nguồn lực thông tin như: vận động việc hiến tặng các tủ sách cá nhân, sưu tầm bổ sung nguồn tài liệu trong nhân dân.

### **3. Hoàn thiện và phát triển các sản phẩm và dịch vụ thông tin**

Tiến hành nghiên cứu sản phẩm và dịch vụ thông tin của các trung tâm thông tin của nhà nước và tư nhân để tìm ra những sản phẩm, dịch vụ nào chúng

ta có thể cạnh tranh, sản phẩm nào chúng ta có thể phối hợp thực hiện. Cần tổ chức các sản phẩm và dịch vụ thông tin riêng cho từng đối tượng người dùng nhất định.

- Tiến hành thông tin có chọn lọc về những vấn đề, những tài liệu phù hợp với yêu cầu của họ.

- Biên soạn và cung cấp các thông tin nhanh trong một số lĩnh vực như: nông nghiệp, y tế, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, tiến bộ KH & CN...

- Tổ chức các phòng đọc chuyên biệt cho một số lĩnh vực kinh tế mũi nhọn ở địa phương.

- Mở rộng dịch vụ mượn liên thư viện; thông tin dạng hỏi - đáp.

Ngoài ra, để phục vụ cho mọi đối tượng các thư viện nên tạo lập Website thư viện để quảng bá và giới thiệu các sản phẩm và dịch vụ thông tin. Hoàn thiện các CSDL dạng thư mục hiện có, xây dựng CSDL toàn văn tài liệu địa chí, các CSDL chuyên đề phục vụ công tác quản lý, nghiên cứu khoa học và sản xuất ở địa phương...

### **4. Tăng cường trang thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin**

Từng bước nâng cao chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tạo lập các sản phẩm và dịch vụ thông tin. Trang bị thêm các thiết bị như máy in, máy quét, máy photocopy... để tạo ra những sản phẩm thông tin có hình thức đẹp và chất lượng nhằm thỏa mãn nhu cầu thông tin đa dạng của bạn đọc.

### **5. Đảm bảo kinh phí cho hoạt động thông tin**

Cần dành một khoản kinh phí phù hợp cho việc tạo lập sản phẩm và dịch vụ thông tin phục vụ cho công tác quản lý, nghiên cứu khoa học, sản xuất ở địa phương.



## 6. Tổ chức công tác thông tin

Các thư viện nên xây dựng bộ phận Tra cứu thông tin tài liệu để xử lý và tạo lập các sản phẩm thông tin; hướng dẫn tra cứu và trả lời các thông tin; tổ chức các hoạt động tuyên truyền giới thiệu vốn tài liệu thư viện và các hoạt động thông tin, tuyên truyền khác.

## 7. Nâng cao trình độ cán bộ thư viện

- Xây dựng kế hoạch lâu dài về đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ thư viện, tạo điều kiện cho cán bộ có cơ hội học tập nâng cao trình độ ở trong và ngoài nước

- Khuyến khích cán bộ thư viện, đặc biệt là cán bộ làm công tác tổ chức dịch vụ thông tin tích cực tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, tin học bằng nhiều biện pháp như tạo điều kiện về thời gian, hỗ trợ kinh phí và có chế độ khen thưởng kịp thời...

## 8. Thiết lập và phát triển mối quan hệ phối hợp với các ban, ngành, các cơ quan thông tin chuyên ngành ở địa phương

\* Đối với các ban ngành

- Ký kết các hợp đồng cung cấp các sản phẩm và dịch vụ thông tin;

- Thường xuyên cùng nhau xem xét hiệu quả, điều chỉnh sản phẩm và dịch vụ đã có, tạo lập sản phẩm và dịch vụ mới.

\* Đối với các cơ quan thông tin chuyên ngành ở địa phương

- Phối hợp biên soạn các sản phẩm và dịch vụ thông tin chung hoặc theo thể mạnh của mỗi bên;

- Cung cấp tài liệu hoặc chia sẻ kinh nghiệm trong các khâu công tác.

## CHƯƠNG TRÌNH LƯU TRỮ...

*Tiếp theo trang 85*

của các thư viện hiện nay và trong tương lai. Để đảm bảo điều này, một nhóm các nhà phản biện quốc tế làm việc như là sáng kiến độc lập với đối tác. Nhóm này bao gồm các cán bộ quản lý xuất sắc, các nhà cải cách từ các cộng đồng thư viện và đại học quốc tế với các chuyên gia trong các lĩnh vực bảo quản số và truy cập lâu dài.

Các thành viên trình bày cho dự án đến từ các cơ quan như Thư viện Anh, Thư viện Đại học Cornell, Viện nghiên cứu Getty, Thư viện Đại học Helsinki, Thư viện Koninklijke, Thư viện Quốc gia Trung Quốc, Thư viện Quốc gia Singapo, Đại học Glasgow và Đại học Yale.

## Kết luận

Nhìn chung, TVQGNZ đã và đang dẫn đầu trong việc phát triển chiến lược nội dung số của New Zealand. Khi nội dung số được bảo quản và truy cập từ NDHA điều đó sẽ góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế, văn hoá và xã hội cho New Zealand trong xã hội thông tin ngày nay. NDHA là một dự án lớn, có ý nghĩa quan trọng với việc lưu trữ các tài liệu số của New Zealand, đồng thời nó có ý nghĩa thực tiễn đối với các thư viện khác trong đó có thư viện Việt Nam để tham khảo và lập kế hoạch lưu trữ di sản số dân tộc.

**THU HƯƠNG** *tổng hợp*

## *Tài liệu tham khảo*

The digital strategy: creating our digital future. Tra cứu từ: <<http://www.digitalstrategy.govt.nz/upload/documents/MED11706-Summary.pdf>>

The national digital heritage archive. Tra cứu từ: <http://www.natlib.govt.nz/about-us/current-initiatives/ndha>